

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày: 26/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HƯNG YÊN

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kế;

Bà Vũ Thị Toan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại Nhà văn hóa thôn TD, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đức Th, sinh năm 1998 tại: xã HD, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn D, xã HD, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức H1 (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1972; Vợ: Đỗ Thị Kim U, sinh năm 2001; Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/3/2010 bị Công an Th phố H xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; Trần Đức Th bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 17/10/2022 đến ngày 24/11/2022 theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TL. Ngày 22/11/2022 Th tiếp tục phạm tội mới trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện TL theo Lệnh tạm giam trong vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 22/11/2022 do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tiên TL thụ lý giải quyết.

* **Bị hại:** Anh Nguyễn Quyền A, sinh năm 2002 - Vắng mặt.

Trú tại: Đội n, thôn x, xã QC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đoàn Đình Kh, sinh năm 2002 - Vắng mặt.

Trú tại: Thôn NC, xã DC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Phan Văn Dg, sinh năm 1986 - Vắng mặt.

Trú tại: Thôn k, xã ĐH, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1972 - Có mặt.

Trú tại: Thôn D, xã HĐ, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Công Ch, sinh năm 2002 - Vắng mặt.

Trú tại: Thôn NM, xã AV, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/8/2022, anh Nguyễn Quyền A điều khiển xe máy chở Trần Đức Th đến nhà anh Đoàn Đình Kh chơi. Trên đường đi anh Quyền A kể cho Th biết việc mới mua được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax thì Th nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên của anh Quyền A mang đi bán lấy tiền trả nợ và tiêu sài cá nhân. Lúc này, Th nói dối anh Quyền A hỏi mượn điện thoại để sử dụng thì anh Quyền A đồng ý đưa chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của mình cho Th. Khi cả hai đi đến khu vực gần nhà anh Kh thì Th bảo anh Quyền A đứng chờ ở đầu ngõ còn Th điều khiển xe máy của anh Quyền A cầm theo chiếc điện thoại di động đi vào nhà anh Kh. Khi vào nhà anh Kh, Th ngồi nói chuyện một lúc rồi hỏi đường tắt đi ra đường 38B thì anh Kh chỉ đường cho Th. Th để xe máy lại nhà anh Kh và đi theo lối anh Kh đã chỉ ra đường 38B rồi thuê xe taxi mang chiếc điện thoại di động của anh Quyền A đến cửa hàng điện thoại ở phường AT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên của anh Phan Văn Dg bán cho anh Dg với giá 16.600.000 đồng. Sau đó Th dùng số tiền vừa bán chiếc điện thoại mua của anh Dg 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max với giá 8.500.000 đồng. Số tiền 8.100.000 đồng còn lại Th đã tiêu sài cá nhân hết. Anh Quyền A đứng chờ lâu nhưng không thấy Th đi ra nên đi vào nhà anh Kh tìm thì thấy xe máy của mình dựng ở cổng nhà anh Kh. Anh Quyền A hỏi thì anh Kh nói Th vừa ở nhà Kh chơi một lúc rồi đi ra phía sau nhà Kh. Anh Quyền A mượn điện thoại của anh Kh gọi cho Th nhưng Th không nghe máy. Sau đó, anh Quyền A điều khiển xe máy đi về nhà. Đến ngày 14/8/2022, anh Quyền A đến nhà yêu cầu Th trả điện thoại thì Th không thừa nhận đã mượn chiếc điện thoại của anh Quyền A. Ngày 15/8/2022, anh Quyền A làm đơn trình báo sự việc với Công an xã DC đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TL kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng, bản 128 Gb, đã qua

sử dụng, có số seri: G0NFFMZ0D4G, Số máy: MGCW3J/A là 15.000.0000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

Ngày 16/8/2022 Trần Đức Th đã đến Công an xã DC tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu vàng, bản 12Gb, đã qua sử dụng, có số seri: G0NFFMZ0D4G, số máy: MGCW3J/A.

Ngày 09/9/2022 Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an huyện TL đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Quyền A.

Quá trình điều tra Trần Đức Th đã Th khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKS-TL ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Trần Đức Th về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Th khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H khai bị cáo có cụ ngoại là Tạ Quang C là liệt sĩ và cụ Nguyễn Thị L là mẹ Việt Nam anh Hg. Đồng thời xuất trình bản sao Bằng Tổ Quốc ghi công đối với liệt sĩ Tạ Quang C và chứng nhận danh hiệu mẹ Việt Nam anh Hg đối với cụ Nguyễn Thị L.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL: Giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Trần Đức Th phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ xác định: Chiều ngày 13/8/2021, tại thôn NC, xã DC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Trần Đức Th đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của anh Nguyễn Quyền A mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Trần Đức Th đã đủ yếu tố cấu Th tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như bản Cáo trạng viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều Th khẩn khai nhận tội; Bị cáo có cụ ngoại là Tạ Quang C là liệt sĩ và cụ Nguyễn Thị L là mẹ Việt Nam anh Hùng. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm cho chủ sở hữu mất khả năng thực hiện quyền sở hữu của mình. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đưa ra thông tin không đúng là mượn điện thoại để sử dụng, khi được bị hại tin tưởng giao điện thoại cho thì bị cáo đã mang đi bán lấy tiền tiêu sài mục đích cá nhân. Bản thân bị cáo đã có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu sửa chữa để chớ Th người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Ngoài ra trong thời gian bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giữ, tạm giam. Điều này chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật và khó cải tạo. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng một bản án nghiêm khắc, bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng mới tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt, hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Nguyễn Quyền A đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phan Văn Dg đã được nhận lại số tiền mua chiếc điện thoại và đều không có yêu cầu, đề nghị gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị H không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo. Do vậy về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên xử lý xong trong quá trình điều tra nên không xem xét xử lý.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với anh Đoàn Đình Kh là người đã chỉ đường cho Th để Th đi bán chiếc điện thoại di động: Quá trình điều tra xác định khi anh Khuê chỉ đường để Th đi bán chiếc điện thoại di động nhưng không biết Th trước đó đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh Quyền Anh, vì vậy không xem xét xử lý.

Đối với anh Phan Văn Dg là người mua điện thoại của Th: Quá trình điều tra xác định khi mua chiếc điện thoại trên, anh Dg không biết đó là tài sản do Th phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

[2] Tuyên bố bị cáo Trần Đức Th phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

[3] Xử phạt: Bị cáo Trần Đức Th 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Đức Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H; Vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Kh, anh Dg. Báo cho bị cáo và bà H biết được quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Kh, anh Dg được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THA dân sự huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý